



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÓM TẮT

Đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

I. VỀ ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Tại Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa IV, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh Báo cáo số 698/BC-UBND ngày 25/11/2022 về tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo số 759/BC-UBND ngày 09/12/2022 về cập nhật, điều chỉnh một số chỉ tiêu kinh tế năm 2022 và xây dựng Kế hoạch năm 2023, trong 11 nhóm chỉ tiêu chủ yếu thì ước tính có: 6/11 nhóm chỉ tiêu vượt kế hoạch, chiếm 54,55%; 5/11 nhóm chỉ tiêu đạt kế hoạch, chiếm 45,45%. Đến nay, sau khi rà soát, cập nhật số liệu chính thức đến 31/12/2022, có 6/11 nhóm chỉ tiêu vượt kế hoạch; 04/11 nhóm chỉ tiêu đạt kế hoạch, giảm 01 nhóm chỉ tiêu, do chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới không đạt kế hoạch đề ra; 1/11 nhóm chỉ tiêu không đạt kế hoạch, cho thấy các cấp, các ngành cơ bản đã dự báo, nhận định, đánh giá sát với tình hình thực tế của địa phương và hoàn thành tốt các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Đồng thời, những căn cứ, nhận định, đánh giá, dự báo để xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đã trình Tỉnh ủy và HĐND tỉnh là chính xác, phù hợp và có tính khả thi cao.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Trong 6 tháng đầu năm, tình hình thời tiết cơ bản thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là trong sản xuất nông nghiệp. Cung cầu hàng hóa trong tỉnh được bảo đảm, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng và sử dụng các dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch tăng cao, đặc biệt trong các dịp lễ. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp, sự xuất hiện hàng loạt các biến chứng mới với khả năng lây lan tránh miễn dịch rất cao, nguy cơ dịch COVID-19 bùng phát trên địa bàn tỉnh là rất lớn. Một số nhà máy không đảm bảo được nguồn nguyên liệu để sản xuất, thị trường tiêu thụ giảm nên sản lượng sản xuất các sản phẩm công nghiệp giảm. Nguy cơ xảy ra hạn hán, thiếu nước sản xuất trên địa bàn một số huyện. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chủ động tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tích cực triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021-2025; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp và

trong quá trình triển khai thực hiện một số công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh; tích cực xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài và những vấn đề phát sinh; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số...; đồng thời quyết liệt chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, cán bộ, công chức trong xử lý công việc. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản vẫn giữ được ổn định, một số ngành, lĩnh vực có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ và đạt được những kết quả quan trọng và khá toàn diện. Cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu:

Về 11 nhóm chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2023 đề ra tại Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2023 và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, trong đó có 08 nhóm chỉ tiêu có thể đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng, 03 nhóm chỉ tiêu sẽ đánh giá vào cuối năm. Kết quả thực hiện 08 nhóm chỉ tiêu trong 6 tháng đầu năm như sau:

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) ước đạt 5,23% (KH 7,5%), đứng thứ 3/5 tỉnh khu vực Tây Nguyên¹. Trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp ước tăng 5,19%; Khu vực công nghiệp - xây dựng ước tăng 3,96%; Khu vực dịch vụ ước tăng 5,7%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,05% (*riêng GRDP bình quân đầu người sẽ đánh giá vào cuối năm*).

(2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 8.361,8 tỷ đồng, tăng 0,6% so với cùng kỳ (cùng kỳ năm 2022 đạt 8.309,5 tỷ đồng) và đạt 39% kế hoạch.

(3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 1.550 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 42% dự toán địa phương giao.

(4) Kết cấu hạ tầng: Tỷ lệ nhựa hóa chung ước đạt 69% (*kế hoạch 70%*); Tỷ lệ đô thị hóa đạt 28%, đạt kế hoạch; Tỷ lệ đáp ứng cho diện tích có nhu cầu tưới đạt 82,38% (*kế hoạch 83%*).

(5) Lao động và việc làm: Số lao động được tạo việc làm là 10.511 lượt người, đạt 57,75% kế hoạch và tăng 2% so với cùng kỳ năm 2022; tỷ lệ người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội ước đạt 11,23% (*kế hoạch 15%*).

(6) Giảm nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2025): Đánh giá cuối năm.

(7) Y tế: Đạt 20,2 giường bệnh/vạn dân, đạt kế hoạch; đạt 8,5 bác sĩ/vạn dân, đạt kế hoạch; Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của người dân ước đạt 81,78% (*kế hoạch 92,75%*).

(8) Giáo dục: Đã công nhận mới 09 trường học đạt chuẩn quốc gia, bằng so với cùng kỳ và đạt 81,8% kế hoạch.

(9) Văn hóa: Đánh giá cuối năm.

(10) Môi trường: Tỷ lệ che phủ rừng đạt 38,52% (*kế hoạch 39%*).

¹ Đứng đầu là Kon Tum ước đạt 6,8%, tiếp theo là Gia Lai ước đạt 5,54%; Đăk Nông ước đạt 5,23%; Lâm Đồng ước đạt 5,07% và Đăk Lăk ước đạt 4,01%.

(11) Nông thôn mới: Đánh giá cuối năm.

2. Về phát triển kinh tế:

2.1. Công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 06 tháng đầu năm 2023 ước tăng 5,41% so với cùng kỳ năm 2022, tình hình sản xuất công nghiệp cơ bản vẫn giữ được nhịp tăng trưởng.

2.2. Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

a) Trồng trọt: Gieo trồng vụ Đông Xuân 2022-2023 đạt 10.230ha, nhiều hơn cùng kỳ năm trước 14,4 ha, đạt 99% kế hoạch; đến nay đã thu hoạch đạt 90,4% diện tích gieo trồng. Vụ Hè Thu năm 2023 gieo trồng đạt 33% kế hoạch. Diện tích cây lâu năm chưa có sự biến động do mới bắt đầu vào mùa mưa; tình hình sinh trưởng và phát triển ổn định. Tình hình dịch bệnh trên cây trồng không đáng kể, tỷ lệ gây hại thấp.

b) Chăn nuôi: Tình hình chăn nuôi giảm so với 03 tháng đầu năm, do giá thành thức ăn chăn nuôi tăng, giá thịt hơi giảm vì vậy người dân chưa mạnh dạn tái đàn.

c) Lâm nghiệp: Tỷ lệ che phủ rừng đạt 38,52%/kế hoạch 39%. Trong kỳ, đã xảy ra 96 vụ, diện tích rừng bị thiệt hại 20,2392 ha (*giảm 74 vụ, 15,6528 ha so với cùng kỳ năm 2022*).

2.3. Thương mại, dịch vụ và du lịch:

a) Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 11.550 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ, đạt 54,38% kế hoạch.

b) Xuất, nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu đạt 572 triệu USD, tăng 8,1% so với cùng kỳ, đạt 45% kế hoạch. Kim ngạch nhập khẩu đạt 124 triệu USD, giảm 8% so với cùng kỳ, đạt 49,6% kế hoạch.

c) Du lịch: Tổng lượt khách du lịch đến Đăk Nông trong 6 tháng đầu năm ước đạt 412.000 lượt khách, tăng 68,5% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 2.470 lượt khách, tăng 357,4% so với cùng kỳ.

2.4. Đầu tư phát triển:

a) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 8.361,8 tỷ đồng, tăng 0,6% so với cùng kỳ, đạt 39% kế hoạch.

b) Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 là 3.822,7 tỷ đồng. Đến ngày 31/5/2023, đã giải ngân được 833,669 tỷ đồng/3.822,7 tỷ đồng, đạt 21,8%. Nhìn chung, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công cơ bản vẫn giữ được nhịp độ ổn định, tuy nhiên chưa có bước đột phá so với tiến độ giải ngân chung của cả nước.

c) Thu hút và xúc tiến đầu tư:

Đã chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 02 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng mức đầu tư đăng ký là 323 tỷ đồng (dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và y tế). Ngoài ra, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 nhà đầu tư với tổng số vốn đăng ký là 19 tỷ đồng, diện tích đất thuê lại 0,84 ha trong Khu công nghiệp Tâm Thắng.

2.5. Tài chính, thu, chi ngân sách:

a) Ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động đến 30/6/2023 ước đạt 17.440 tỷ đồng, tăng 900 tỷ đồng (5,44%) so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 41.400 tỷ đồng, tăng 1.893 tỷ đồng (4,79%) so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ chiếm 0,36%.

b) Thu, chi ngân sách: Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 1.550 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ, đạt 42% dự toán địa phương giao. Tổng chi ngân sách địa phương là 4.856 tỷ đồng, tăng 23,69% so với cùng kỳ và đạt 53% dự toán địa phương giao.

2.6. Doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh:

a) Phát triển doanh nghiệp: Trong kỳ, có 274 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 17,9% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 1.120 tỷ đồng, giảm 58% so với cùng kỳ. Có 36 doanh nghiệp giải thể, giảm 14% so với cùng kỳ; 114 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giảm 20% so với cùng kỳ.

b) Cải thiện chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Theo Báo cáo kết quả xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 do VCCI công bố, PCI tỉnh Đăk Nông năm 2022 đánh dấu sự thăng hạng vượt bậc của tỉnh trong bảng xếp hạng PCI toàn quốc với 64,87 điểm, đứng thứ 38/63 tỉnh, thành cả nước, tăng 2,95 điểm và 14 bậc. Đây là thứ hạng cao nhất của Đăk Nông kể từ thời điểm đánh giá PCI. Tổ chức Hội nghị đánh giá những kết quả đạt được và tồn tại hạn chế về môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Đăk Nông từ kết quả PCI 2022, Chỉ số xanh PGI 2022

3. Về phát triển văn hóa, xã hội: Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, triển khai kịp thời, hiệu quả; công tác an sinh xã hội, chế độ đối với người có công, gia đình chính sách được chú trọng, thực hiện tốt, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng theo quy định. Công tác phòng chống, kiểm soát dịch bệnh được triển khai kịp thời, hiệu quả. Chỉ đạo toàn ngành giáo dục và đào tạo đẩy mạnh công tác tổ chức dạy học ở các khối lớp, nhất là khối 12 để chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước cũng như của địa phương. Đăng cai tổ chức thành công giải Vô địch Dù lượn quốc gia lần thứ III năm 2023 tại huyện Đăk Glong.

4. Về công tác tư pháp, nội chính: Công tác hành chính tư pháp tiếp tục được chú trọng, phục vụ hiệu quả cho nhu cầu của người dân; quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hỗ trợ tư pháp được thực hiện chặt chẽ; xây dựng đầy đủ, kịp thời các kế hoạch công tác. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh được quan tâm; người đứng đầu các sở, ngành, địa phương đã cơ bản thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; số vụ việc khiếu nại, tố cáo mới, phát sinh, nhất là số vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp giảm đáng kể; chất lượng giải quyết khiếu nại lần đầu từng bước được nâng lên, không để xảy ra các điểm nóng về an ninh trật tự.

5. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Tình hình quốc phòng, an ninh chính trị, xã hội được duy trì ổn định. Ban hành Chỉ thị diễn tập khu vực phòng

thủ kết hợp phòng thủ dân sự cho 03 huyện Đăk Song, Đăk Glong, Đăk Rláp và theo dõi, chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp phòng thủ dân sự cho huyện Đăk Song, 03/27 cuộc diễn tập cấp xã theo kế hoạch. Tình hình tội phạm trật tự, an toàn xã hội hội trên địa bàn tỉnh luôn được đảm bảo. Tình hình trật tự an toàn giao thông được kiềm chế, giảm cả 3 tiêu chí; xảy ra 12 vụ, làm chết 04 người, bị thương 07 người (*giảm 10 vụ, 13 người chết và 06 người bị thương so với cùng kỳ*). Các lực lượng thường xuyên phối hợp với các lực lượng chức năng của tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia trong công tác ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép, phòng chống dịch. Tổ chức thành công Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện thỏa thuận hợp tác và phát triển kinh tế - xã hội giữa hai tỉnh giai đoạn 2016-2021 và ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển giai đoạn 2022-2025.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp, các ngành đã tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nghị quyết phiên họp thường kỳ hàng tháng của Chính phủ, của Tỉnh ủy về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường vì vậy các lĩnh vực cơ bản vẫn giữ được nhịp độ tăng trưởng ổn định, tốc độ tăng trưởng đứng thứ 3/5 tỉnh khu vực Tây Nguyên, một số chỉ tiêu có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ; thị trường hàng hóa được bao đảm, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng và sử dụng các dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch tăng cao; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức sôi nổi; công tác an sinh xã hội và đời sống nhân dân được đảm bảo; quản lý tài nguyên, môi trường từng bước được siết chặt; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Tình hình triển khai xây dựng một số dự án (dự án điện gió, điện mặt trời, dự án điện phân nhôm) còn gặp khó khăn, chậm tiến độ do còn vướng các cơ chế, chính sách.

- Các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh vẫn còn gặp tình trạng giá cả không ổn định, phụ thuộc lớn vào thị trường xuất khẩu, nhất là Trung Quốc; giá vật tư nông nghiệp, nhất là phân bón duy trì ở mức cao đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế, làm giảm thu nhập của người nông dân.

- Giá trị gia tăng của sản phẩm công nghiệp còn thấp; tình hình sản xuất của một số doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về vốn, nguyên liệu và thị trường tiêu thụ.

- Tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước còn chậm. Tiến độ triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia còn nhiều vướng mắc về cơ chế, chính sách trong việc thực hiện. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư và hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan vẫn còn nhiều vướng mắc.

- Một số nhiệm vụ còn triển khai chậm trễ, nhất là các nhiệm vụ liên quan

vấn đề quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất; thu hồi đất sau kết luận thanh, kiểm tra; giải quyết vướng mắc tại các khu đất được giao quản lý để đấu giá quyền sử dụng đất; các nhiệm vụ liên quan đến các Hội đồng giải thể các công ty nông lâm trường.

- Tình trạng khai thác khoáng sản nhỏ, lẻ và san lấp mặt bằng trái phép vẫn tiếp tục diễn ra trên địa bàn tỉnh, việc xử lý vi phạm của các địa phương còn chậm và còn nhiều lúng túng.

- Đội ngũ giáo viên các cấp tuy được quan tâm bổ sung, song vẫn còn thiếu nhiều so với định mức quy định, đặc biệt là giáo viên mầm non và giáo viên tiểu học.

- Việc triển khai thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại các đơn vị được kiểm toán chưa được xử lý dứt điểm dẫn đến kéo dài qua nhiều năm.

- Nhiều dự án, công trình xây dựng có nhu cầu sử dụng nguyên liệu đất san lấp, quy hoạch khoáng sản là đất san lấp đã được Hội đồng thẩm định quy hoạch quốc gia thẩm định, nhưng chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trên địa bàn tỉnh chưa có mỏ đất được cấp phép; các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông đang chậm tiến độ so với kế hoạch, nhiều công trình có nguy cơ phải điều chuyển vốn do vướng mắc liên quan đến vật liệu đất san lấp, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Dự báo trong thời gian tới, tình hình chính trị, kinh tế trên thế giới, khu vực cũng như trong nước sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức. Giá cả các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh tuy có chuyển biến tích cực nhưng không ổn định, thị trường tiêu thụ không ổn định; một số dự án đầu tư trọng điểm dự kiến có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn đang vướng mắc trong việc đầu tư xây dựng dự án; biến đổi khí hậu đến nhanh và mạnh hơn so với dự báo, thiên tai ngày càng khắc nghiệt, mức độ ảnh hưởng lớn... sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống Nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Vì vậy, thời gian tới tình hình phát triển kinh tế của tỉnh sẽ gặp nhiều khó khăn và thách thức; một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội dự báo có khả năng không đạt kế hoạch đề ra.

Nhằm kế thừa, phát huy các kết quả đạt được, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023 chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh, tạo tiền đề thuận lợi phát triển những năm tiếp theo; yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tập trung tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đề ra tại các Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

2. Hỗ trợ, duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh

- *Về công nghiệp*: Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ liên quan trực tiếp đến phát triển công nghiệp. Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và yêu cầu thực tiễn để tập trung đẩy mạnh triển khai các dự án đầu tư: Nhà máy Alumin Nhân Cơ, Nhà máy điện phân nhôm, các dự án năng lượng tái tạo, các dự án phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tập trung tháo gỡ các khó khăn để đầu tư xây dựng và sớm hoàn thiện hạ tầng Khu công nghiệp Nhân cơ, đáp ứng tiến độ xây dựng Nhà máy điện phân nhôm Đăk Nông sớm đi vào hoạt động. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, tăng tỷ lệ lắp đầy các khu, cụm công nghiệp.

- *Về nông nghiệp và phát triển nông thôn*: Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản gắn với chuỗi giá trị và xây dựng nông thôn mới; hướng đến nền nông nghiệp xanh, sạch, thông minh, trách nhiệm, thích ứng với biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế.

- *Về du lịch*: Khảo sát các địa điểm kết nối, xây dựng các tuyến du lịch mới gắn với các sản phẩm OCOP và các nông sản, thủ công mỹ nghệ để hình thành sản phẩm lưu niệm, quà tặng du lịch. Tập trung thu hút đầu tư các khu, điểm du lịch trọng điểm để khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế về khí hậu, địa hình tự nhiên, các giá trị văn hóa - đặc trưng sinh thái bản địa gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông.

- *Về thương mại*: Triển khai thực hiện Đề án thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa có lợi thế phát triển của miền núi, vùng sâu, vùng xa thông qua hệ thống phân phối trên thị trường; Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Kế hoạch xuất khẩu hàng chủ lực tỉnh Đăk Nông; Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đăk Nông năm 2023; kế hoạch đưa sản phẩm nông nghiệp thế mạnh và chất lượng cao vào tiêu thụ tại các siêu thị trong nước năm 2023. Thường xuyên nắm tình hình cung cầu và giá cả hàng hóa trên địa bàn tỉnh, nhất là các mặt hàng thiết yếu, phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của người dân để tham mưu UBND tỉnh các giải pháp điều tiết khi cần thiết nhằm đảm bảo nguồn hàng hóa đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn tỉnh.

- *Về giao thông, vận tải*: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đăk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước). Tiếp tục tổ chức kiểm tra kiểm soát tải trọng xử lý các trường hợp xe quá tải trên Quốc lộ ủy thác quản lý và các tuyến Tỉnh lộ; kiểm tra, xử lý trật tự vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải; tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động đào tào, sát hạch cấp giấy phép lái xe.

- *Về thông tin truyền thông*: Đẩy mạnh triển khai Đề án Chuyển đổi số và kế hoạch triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chuyển đổi số năm 2023 theo Kế hoạch đề ra. Xây dựng nền tảng Cổng dữ liệu mở Đăk Nông (Dak Nong Data), trên cơ sở đầu tư

bổ sung cơ sở dữ liệu quan trọng. Đầu tư Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, triển khai đến cơ sở phục vụ truyền thông thông minh.

- *Về hoạt động ngân hàng:* Tiếp tục chỉ đạo các TCTD trên địa bàn, triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai để phục hồi sản xuất kinh doanh; Tăng cường công tác thanh tra, giám sát hoạt động của TCTD. Giám sát chặt chẽ chất lượng tín dụng, việc cấp tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao, việc thực hiện các quy định về cơ cấu lại nợ, các cam kết miễn, giảm lãi, phí...để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

3. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Quy hoạch tỉnh

4. Đẩy mạnh quản lý công tác thu chi và điều hành có hiệu quả ngân sách nhà nước

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý thuế, thu hồi nợ thuế, chống thất thu ngân sách. Các sở, ngành được giao nhiệm vụ thu tiền sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết tại Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 đẩy nhanh tiến độ thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc nếu có để có biện pháp khắc phục sớm, phấn đấu hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2023. Các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra, truy thu tiền sử dụng đất sai mục đích, vượt hạn mức đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả trong phạm vi dự toán được duyệt, phù hợp với tiến độ thu ngân sách. Rà soát, sắp xếp và phân loại các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp bách như khắc phục hỗ trợ thiện tai, dịch bệnh...

5. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để đẩy mạnh thu hút đầu tư

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương và của tỉnh về công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đăk Nông năm 2023.

- Tăng cường gấp gáp, đổi thoại với doanh nghiệp bằng nhiều hình thức, ở nhiều cấp độ (chung của tỉnh, theo lĩnh vực từng sở, từng ngành, theo địa bàn của huyện, theo nhóm doanh nghiệp...) để kịp thời tiếp nhận, xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh, nhất là trong việc giải phóng mặt bằng, giải quyết các thủ tục đầu tư, đất đai, lao động, xây dựng, tiếp cận tín dụng...

6. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; tăng cường các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đời sống Nhân dân

- *Về văn hóa - thể thao:* Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy hiệu quả của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Tổ chức

tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể Lễ hội Rào bon trồng cây gòn (Tăm Plang Prang bon) của dân tộc M'nông, huyện Krông Nô trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Triển khai hiệu quả, thiết thực phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết phục vụ công tác tái thẩm định Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông.

- *Về giáo dục đào tạo:* Tiếp tục triển khai kế hoạch tổ chức học tập cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho kỳ thi THPT năm 2023. Tăng cường công tác kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- *Về y tế:* Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Thực hiện tốt kế hoạch tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm khác ở người. Hoàn thiện Phương án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- *Về lao động, việc làm:* Tăng cường hiệu quả công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tăng cường kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn, bảo hộ lao động; nắm bắt và giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động. Quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh năm 2023.

- *Giảm nghèo, an sinh xã hội:* Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ về công tác an sinh và phúc lợi xã hội trên toàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo theo hướng bền vững, tăng cường khả năng tiếp cận của đối tượng thụ hưởng và sự tham gia của người nghèo, trong đó chú trọng các giải pháp khuyến khích người nghèo vươn lên tự thoát nghèo, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tập trung công tác xây dựng chính quyền, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo

- Thực hiện hiệu quả cải cách công vụ; thắt chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của cán bộ công chức. Triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra để phát hiện, phòng ngừa, xử lý kịp thời tình trạng “tham nhũng vặt” ở các đơn vị, địa phương.

- Kiểm tra, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Xây dựng Quy định đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các cấp trên địa bàn tỉnh; triển khai điều tra xã hội học và xác định Chỉ số CCHC các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra; tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra; tập trung thanh tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Tập trung nắm tình hình ngay từ cơ sở để giải quyết những bức xúc

trong Nhân dân; nhất là tình trạng khiếu kiện kéo dài, tranh chấp đất đai, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các điểm nóng trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

8. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội và đối ngoại

- Năm chắc chắn diễn biến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, kịp thời xử lý các tình huống xảy ra. Đầu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và khu vực biên giới.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, kiên quyết triệt phá các băng nhóm tội phạm, các tệ nạn xã hội, đặc biệt tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp để đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu cả 3 tiêu chí về an toàn giao thông.

- Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, nhất là với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia. Triển khai có hiệu quả thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Đăk Nông và tỉnh Mondulkiri, Campuchia giai đoạn 2022-2025 (Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 23/02/2023) trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội... Thực hiện tốt các Thỏa thuận, kế hoạch hợp tác giữa tỉnh với các địa phương trong vùng Tây Nguyên, Đông Nam Bộ và thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục phối hợp với tỉnh Lâm Đồng chuẩn bị Hội nghị tổng kết Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016-2020 và Lễ ký kết Chương trình hợp tác trong giai đoạn tới./.